

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành
trong lĩnh vực Quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc
phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Bộ
trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong
lĩnh vực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi chức năng quản
lý của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành
chính trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 12/TTr-SCT
ngày 15 tháng 3 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của của Sở Công Thương theo Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Điều 2. Giám đốc Sở Công Thương chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thành việc xây dựng dự thảo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo nội dung được công bố tại Điều 1 Quyết định này trước ngày 15 tháng 4 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bureau điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- Lưu: VT, KSTT, K6.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4			
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương									
		- 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với hoạt động trồng cây lâu năm. - 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với hoạt động: (i) Du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, nghiệp vụ; (ii) Nuôi trồng thủy sản; (iii) Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác. - 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ.							
2	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức thẩm định hồ sơ, nếu đủ Điều kiện thì	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai	Không	-	-	Không	- Luật thủy lợi ngày 9/6/2017 - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4			
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương									
	của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	cấp lại giấy phép; trường hợp không đủ Điều kiện để cấp giấy phép thì thông báo lý do không cấp lại giấy phép.	Bà Trung, TP Quy Nhơn					14/5/2018 của Chính phủ - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ	
	2.001607.000.00.H08								
3	Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)	- 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các hoạt động: (i) Xây dựng công trình mới; (ii) Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; (iii) Khoan, đào khảo sát địa chất; thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; (iv) Xả nước thải vào công trình thủy điện, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ; (v) Xây dựng	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Không	-	-	Không	- Luật thủy lợi ngày 9/6/2017 - Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ	Cấp tỉnh
	2.001587.000.00.H08								

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4			
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương									
		quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	Nhon						
5	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận tổ chức thẩm định và trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt. Trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, cơ quan tiếp nhận thông báo bằng văn bản cho tổ chức đề nghị phê duyệt để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Không	-	-	Không	- Luật thủy lợi ngày 19/6/2017 - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ	Cấp tỉnh
	2.001292.000.00.H08								
6	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế hiện trường khi cần thiết, trình cấp có thẩm quyền xem	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy	Không	-	-	Không	- Luật thủy lợi ngày 19/6/2017 - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ	Cấp tỉnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4			
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương									
	tỉnh	xét phê duyệt.	Nhơn						
	2.001313.000.00.H08								
7	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Không	-	-	Không	- Luật thủy lợi ngày 19/6/2017 - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.	Cấp tỉnh
	2.001300.000.00.H08								
8	Phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện	Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức thẩm định: Trường hợp nội dung phương án cấm mốc chỉ giới phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và đặc điểm nơi xây dựng đập, trong thời hạn 05	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, TP Quy Nhơn	Không	-	-	Không	Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.	Cấp tỉnh
	2.001384.000.00.H08								

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4			
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương									
		ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm phê duyệt. Trường hợp nội dung phương án cấm mốc chỉ giới không phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành hoặc không phù hợp với đặc điểm nơi xây dựng đập, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành văn bản yêu cầu chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện điều chỉnh, bổ sung phương án cấm mốc chỉ giới.							
Tổng cộng: 08 TTHC									

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (02 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4			
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương									
1	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế hiện trường khi cần thiết, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	-	-	Không	- Luật thủy lợi ngày 9/6/2017 - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ	-
	2.000599.000.00.H08								
2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.	Bộ phận Một cửa cấp huyện	Không	-	-	Không	- Luật thủy lợi ngày 9/6/2017 - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ	-
	1.000473.000.00.H08								
Tổng cộng: 02 TTHC									

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (02 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4			
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 3248A/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương									
1	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế hiện trường khi cần thiết, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt	Bộ phận Một cửa cấp xã	Không	-	-	Không	- Luật thủy lợi ngày 9/6/2017 - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ	-
	2.000206.000.00.H08								
2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt	Bộ phận Một cửa cấp xã	Không	-	-	Không	- Luật thủy lợi ngày 9/6/2017 - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ	-
	2.000184.000.00.H08								
Tổng cộng: 02 TTHC									